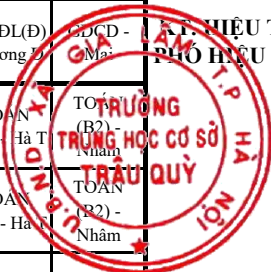


TRƯỜNG THCS TRAU QUỠ				THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026											SỐ 2-KHỐI 6-7 CHIỀU: (Áp dụng từ ngày 22/9/2025)										
Tiết		6A1	6A2	6A3	6A4	6A5	6A6	6A7	6A8	6A9	6A10	6A11	7A1	7A2	7A3	7A4	7A5	7A6	7A7	7A8	7A9	7A10	7A11		
Thứ 2	1	KNS - Đ. Nga	KHTN(L) - Trang L	NT(MT) - Hồng	KHTN(S) - Liên S	GDĐP - Giang T	HĐTN - Giang V	TIN - Chiền	GDTC - Dương TD	TOÁN - Quý	TOÁN - Thủy T	CNg - Trang CN	NN1 - T. Thủy A	STEM - Hương Đ	GDTC - Yến TD	TOÁN - Trúc	GDCD - C. Hiền	STEM - Trà	LS&ĐL(Đ) - Ảnh Đ	TOÁN - Hà T	TOÁN - Quân	TANN - Hoa A	KHTN(S) - Tuyết S		
	2	TOÁN - Trúc	TABT - Hương A	HĐTN - Hằng V	TOÁN - C. Hiền	GDCD - Mai	HĐTN - Giang V	GDTC - Dương TD	KNS - Hà S	TOÁN - Quý	TIN - Chiền	LS&ĐL(S) - Ảnh Đ	TOÁN - Giang T	TOÁN - Phương T	LS&ĐL(Đ) - Dung Đ	NT(MT) - Hồng	TANN - Hoa A	KHTN(S) - Cúc	NN1 - H. Anh	TOÁN - Hà T	HĐTN - Trang A	LS&ĐL(S) - Đ. Nga	TOÁN - Thước		
	3	TABT - Hương A	HĐTN - Dung V	TOÁN - Phương T	TOÁN - C. Hiền	TOÁN - Giang T	GDĐP - Giang V	GDCD - Mai	KHTN(S) - Liên S	LS&ĐL(S) - Ảnh Đ	TOÁN - Thủy T	GDTC - Dương TD	GDTC - Yến TD	TANN - Hoa A	NT(Nh) - Hiểu	STEM - Hương Đ	NN1 - T. Thủy A	NN1 - Trang A	STEM - Hương H	HĐTN - Hà T	GDĐP - L. Dung	GDTC - Mạnh	TOÁN - Thước		
Thứ 3	1	LS&ĐL(Đ) - Mỹ	TOÁN - Giang T	TIN - Hùng	KHTN(L) - Trang L	NT(MT) - Hồng	TABT - H. Anh	TOÁN - Trúc	LS&ĐL(S) - Thuần S	KNS - Thủy S	TABT - Tuyết A	TOÁN - Phương T	TANN - Hoa A	LS&ĐL(S) - H. Nga	KHTN(S) - Cúc	GDCD - C. Hiền	NN1 - T. Thủy A	GDTC - Mạnh	CNg - L. Nhân	LS&ĐL(Đ) - Ảnh Đ	NT(Nh) - Hiểu	TOÁN - Thủy T	STEM - Trang CN		
	2	TOÁN - Trúc	GDTC - Yến TD	TOÁN - Phương T	TABT - T. Thủy A	LS&ĐL(Đ) - Mỹ	TIN - Hùng	GDTC - Dương TD	TOÁN - Quý	GDCD - T. Ly	NT(MT) - Hồng	TABT - Tuyết A	CNg - L. Nhân	TABT - H. Anh	GDCD - C. Hiền	HĐTN - Hoa A	KHTN(S) - Cúc	TABT - Trang A	LS&ĐL(Đ) - Ảnh Đ	LS&ĐL(S) - Thuần S	GDTC - Mạnh	STEM - Trang CN	CNg - N. Nhân		
	3	KHTN(L) - Trang L	GDTC - Yến TD	GDĐP - T. Thủy A	LS&ĐL(Đ) - Mỹ	TABT - H. Anh	KNS - Hà S	NT(MT) - Hồng	GDCD - T. Ly	GDTC - Dương TD	KHTN(L) - Hoa L	LS&ĐL(S) - Ảnh Đ	HĐTN - Giang T	KHTN(S) - Cúc	TANN - Hoa A	TOÁN - Trúc	TOÁN - Quý	CNg - L. Nhân	LS&ĐL(S) - Thuần S	NT(MT) - Hường	STEM - Trà	TABT - Tuyết A	HĐTN - Hoa V		
Thứ 4	1	KHTN(S) - Liên S	NT(MT) - Hồng	KNS - Thủy S	TIN - Hùng	KHTN(L) - Trang L	GDCD - Mai	TOÁN - Trúc	LS&ĐL(S) - Thuần S	LS&ĐL(S) - Ảnh Đ	HĐTN - T. Ly	TIN - Chiền	TOÁN - Giang T	HĐTN - Phương T	STEM - Hương Đ	LS&ĐL(Đ) - Dung Đ	TABT - T. Thủy A	GDCD - Minh	TANN - Hoa A	STEM - Hương H	KHTN(S) - Tuyết S	NN1 - Tuyết A	LS&ĐL(S) - Đ. Nga		
	2	NT(MT) - Hồng	KNS - Đ. Nga	KHTN(S) - Liên S	CNg - N. Nhân	TOÁN - Giang T	LS&ĐL(Đ) - Ảnh Đ	TOÁN - Trúc	GDTC - Dương TD	TIN - Chiền	KNS - H. Nga	KHTN(L) - Hoa L	TABT - T. Thủy A	TOÁN - Phương T	HĐTN - C. Hiền	GDTC - Yến TD	LS&ĐL(Đ) - Dung Đ	LS&ĐL(S) - Thuần S	TOÁN - Đ. Hiền	KHTN(H) - Hương H	TANN - Hoa A	KHTN(S) - Tuyết S	NN1 - Tuyết A		
	3	GDTC - Yến TD	KHTN(S) - Liên S	KHTN(L) - Trang L	HĐTN - T. Thủy A	TOÁN - Giang T	NT(MT) - Hồng	NN1 - H. Anh	TABT - Tuyết A	GDTC - Dương TD	GDĐP - T. Ly	GDĐP - Phương T	GDCD - Minh	LS&ĐL(Đ) - Dung Đ	TOÁN - C. Hiền	LS&ĐL(S) - Đ. Nga	LS&ĐL(S) - Thuần S	TANN - Hoa A	TOÁN - Đ. Hiền	GDTC - Mạnh	NN1 - Trang A	HĐTN - Ly V	LS&ĐL(Đ) - Ảnh Đ		
Thứ 5	1																								
	2																								
	3																								
Thứ 6	1	GDTC - Yến TD	GDĐP - Giang T	CNg - N. Nhân	KNS - Mai	HĐTN - Thủy S	TOÁN - Nhâm	KHTN(S) - Liên S	TOÁN - Quý	NT(MT) - Hồng	TOÁN - Thủy T	TOÁN - Phương T	LS&ĐL(S) - H. Nga	NN1 - H. Anh	TOÁN - C. Hiền	KHTN(S) - Cúc	HĐTN - Hương H	TOÁN - Huyền	KHTN(S) - Tuyết S	TANN - Phương TA	TABT - Trang A	LS&ĐL(Đ) - Ảnh Đ	GDTC - Mạnh		
	2	TOÁN - Trúc	TOÁN - Giang T	TOÁN - Phương T	GDĐP - T. Thủy A	KNS - Thủy S	KHTN(S) - Liên S	TABT - H. Anh	TOÁN - Quý	TABT - Hằng A	CNg - Trang CN	NT(MT) - Hồng	STEM - Hương Đ	GDTC - Yến TD	TABT - Hoa A	TANN - Phương TA	STEM - Hương H	TOÁN - Huyền	GDTC - Mạnh	GDCD - Minh	LS&ĐL(S) - Đ. Nga	TOÁN - Thủy T	TABT - Tuyết A		
	3	HĐTN - Trúc	TOÁN - Giang T	TABT - T. Thủy A	TOÁN - C. Hiền	KHTN(S) - Liên S	TOÁN - Nhâm	KNS - Mai	HĐTN - Quý	HĐTN - Hằng A	LS&ĐL(S) - Ảnh Đ	HĐTN - Tuyết A	KHTN(S) - Cúc	GDCD - Minh	LS&ĐL(S) - H. Nga	TABT - Hoa A	GDTC - Yến TD	HĐTN - Huyền	TABT - H. Anh	KHTN(S) - Tuyết S	TOÁN - Quân	TOÁN - Thủy T	TANN - Phương TA		

* Chiều thứ Năm hàng tuần (Từ 15h30): Tuần 1: Hộp HDSP; Tuần 3: Hộp GVCN; Tuần 2,4: Sinh hoạt các Tổ nhóm chuyên môn

* Thực hiện Bồi dưỡng HSG 8 : Thực hiện Tiết 1,2 (Chiều thứ Năm - hàng tuần) - Công tác phụ đạo HS yếu kém: Thực hiện 2 tiết Chiều thứ Năm (tuần 1/VĂN-tuần 3/TOÁN) --> khi có Kế hoạch chi tiết

Tiết		8A1	8A2	8A3	8A4	8A5	8A6	8A7	8A8	8A9	8A10	8A11	8A12	9A1	9A2	9A3	9A4	9A5	9A6	9A7	9A8	Ghi chú:
Thứ 2	1	NT(Nh) - Hiểu	LS&ĐL(S) - Hà S	NN1 - Trang A	TANN - Thảo A	KHTN(L) - Loan	NN1 - Minh	VĂN - L. Dung	HĐTN - H. Nga	KHTN(L) - Ngọc L	TABT - H. Anh	VĂN - Hằng V	NT(MT) - Hường	GĐDP - Vân V	GĐDP - Dung V	GDCD - Thành	Anh (B2) - Đ. Thủy A	LS&ĐL(S) - Thủy S	KHTN(H) - Bích	GDCD - Mai	GĐDP - Hoa V	NN1: ANH KHTN: Khoa học tự nhiên LS&ĐL: Lịch sử và Địa lí NT: Nghệ thuật GDTC: Giáo dục thể chất GĐDP: Giáo dục địa phương CNg: Công Nghệ GDCD: Giáo dục công dân TANN: Tiếng anh người nước ngoài. TABT: Tiếng anh bổ trợ. KNS: GD Kỹ năng sống. STEM: GD Stem.
	2	HĐTN - Thủy T	TABT - Minh	NT(Nh) - Hiểu	VĂN - Ly V	VĂN - Hà V	TANN - Thảo A	KHTN(S) - Tuyệt S	VĂN - H. Nga	LS&ĐL(S) - Thủy S	KHTN(L) - Ngọc L	HĐTN - Quân	STEM - Huyền S	KHTN(S) - Liên S	HĐTN - Loan	Văn (B2) - Liên V	GDCD - Thành	GDTC - Mạnh	Anh (B2) - Hằng A	KHTN(H) - Bích	Văn (B2) - Hoa V	
	3	TANN - Thảo A	KHTN(S) - Tuyệt S	VĂN - Hoa V	VĂN - Ly V	VĂN - Hà V	VĂN - Thành	TIN - Chiên	STEM - Trang L	HĐTN - Đ. Nga	KHTN(S) - Huyền S	KHTN(L) - Ngọc L	HĐTN - Vân V	LS&ĐL(S) - Hà S	Anh (B2) - Minh	Văn (B2) - Liên V	LS&ĐL(Đ) - Dung Đ	KHTN(H) - Bích	CNg - Trang CN	Anh (B2) - Đ. Thủy A	Anh (B2) - Hằng A	
Thứ 3	1	KHTN(L) - Loan	TANN - Thảo A	TABT - Trang A	STEM - Bích	HĐTN - Đ. Hiền	TABT - Minh	HĐTN - Âu	KHTN(S) - Tuyệt S	KHTN(S) - Huyền S	TIN - Chiên	NN1 - Đ. Thủy A	TABT - Hằng A	KHTN(H) - Hương H	Văn (B2) - Dung V	LS&ĐL(S) - Hà S	NT(MT) - Hường	Văn (B2) - L. Dung	GĐDP - Ly V	GĐDP - Hằng V	LS&ĐL(Đ) - Hương Đ	LƯU Ý: CÁC TIẾT MÀU VÀNG: LÀ CÁC TIẾT HỌC TUẦN CHẴN LẺ (học liền 2 tiết, đảo nhau)
	2	LS&ĐL(S) - Hà S	GĐDP - Minh	STEM - Loan	TABT - Hương A	KHTN(S) - Tuyệt S	NT(Nh) - Hiểu	KHTN(L) - Hoa L	LS&ĐL(S) - H. Nga	LS&ĐL(Đ) - Hương Đ	STEM - Bích	TANN - Thảo A	KHTN(S) - Huyền S	GDCD - Dung V	KHTN(L) - Trang L	NN1 - Đ. Thủy A	Văn (B2) - Đào	Anh (B2) - Hằng A	Văn (B2) - Ly V	LS&ĐL(S) - Thủy S	Văn (B2) - Hoa V	
	3	TABT - Trang A	TOÁN - Đ. Hiền	KHTN(L) - Loan	KHTN(S) - Tuyệt S	LS&ĐL(S) - H. Nga	TIN - Hùng	VĂN - L. Dung	NN1 - Đ. Thủy A	NT(Nh) - Hiểu	TANN - Thảo A	TIN - Chiên	NN1 - Hằng A	TOÁN (B2) - Âu	KHTN(H) - Hương H	CNg - N. Nhân	Văn (B2) - Đào	CNg - Trang CN	LS&ĐL(Đ) - Hương Đ	Văn (B2) - Hằng V	LS&ĐL(S) - Thủy S	
Thứ 4	1	NN1 - Trang A	STEM - Bích	TANN - Thảo A	LS&ĐL(S) - H. Nga	NT(Nh) - Hiểu	KHTN(L) - Hoa L	VĂN - L. Dung	NN1 - Đ. Thủy A	STEM - Huyền S	NN1 - H. Anh	VĂN - Hằng V	GDTC - Yến TD	Anh (B2) - Hương A	CNg - N. Nhân	HĐTN - Liên V	GDTC - Mạnh	GDCD - Thành	Văn (B2) - Ly V	CNg - Trang CN	NT(MT) - Hường	Trâu Quý: 20/9/2025
	2	VĂN - Dung V	KHTN(L) - Loan	LS&ĐL(S) - Hà S	TIN - Hùng	TANN - Thảo A	VĂN - Thành	TABT - Trang A	NT(Nh) - Hiểu	KHTN(S) - Huyền S	GĐDP - Minh	TABT - Đ. Thủy A	LS&ĐL(S) - Thủy S	HĐTN - Hương A	GDTC - Mạnh	GĐDP - Liên V	KHTN(L) - Trang L	GĐDP - L. Dung	GDCD - Mai	Văn (B2) - Hằng V	CNg - Trang CN	
	3	STEM - Bích	CNg - Trang CN	TIN - Hùng	KHTN(L) - Loan	NN1 - Hương A	KHTN(S) - Tuyệt S	NT(Nh) - Hiểu	KHTN(L) - Hoa L	TIN - Chiên	NT(MT) - Hường	KHTN(S) - Huyền S	TANN - Thảo A	CNg - N. Nhân	LS&ĐL(S) - Hà S	NN1 - Đ. Thủy A	KHTN(H) - Hương H	VĂN - L. Dung	LS&ĐL(S) - Thủy S	LS&ĐL(Đ) - Hương Đ	GDCD - Mai	
Thứ 5	1													Văn (B2) - Vân V	TOÁN (B2) - Loan	TOÁN (B2) - Quân	TOÁN (B2) - Đ. Hiền	TOÁN (B2) - Huyền	TOÁN (B2) - Thục	TOÁN (B2) - Hà T	TOÁN (B2) - Nhâm	 Ký bởi: THCS Trâu Quý Ngày ký: 23/09/2025 17:31:25
	2													Văn (B2) - Vân V	TOÁN (B2) - Loan	TOÁN (B2) - Quân	TOÁN (B2) - Đ. Hiền	TOÁN (B2) - Huyền	TIN - Thục	TOÁN (B2) - Hà T	TOÁN (B2) - Nhâm	
	3																					
Thứ 6	1	TIN - Hùng	VĂN - Hà S	VĂN - Hoa V	KHTN(H) - Bích	TABT - Hương A	STEM - Trang L	TANN - Thảo A	TABT - Đ. Thủy A	VĂN - Đ. Nga	VĂN - Liên V	LS&ĐL(Đ) - Hương Đ	NT(Nh) - Hiểu	GDTC - Âu	Văn (B2) - Dung V	LS&ĐL(Đ) - Dung Đ	GĐDP - Đào	CNg - Trang CN	TOÁN (B2) - Thục	KHTN(L) - Ngọc L	GDTC - Trung	
	2	KHTN(S) - Tuyệt S	VĂN - Hà S	GĐDP - Hoa V	HĐTN - Bích	TIN - Hùng	HĐTN - Thành	STEM - Loan	VĂN - H. Nga	TANN - Thảo A	VĂN - Liên V	NT(Nh) - Hiểu	VĂN - Vân V	LS&ĐL(Đ) - Dung Đ	GDCD - Dung V	Anh (B2) - Đ. Thủy A	CNg - N. Nhân	Văn (B2) - L. Dung	KHTN(L) - Ngọc L	GDTC - Trung	HĐTN - Nhâm	
	3	VĂN - Dung V	HĐTN - Hà S	GDTC - Trung	NN1 - Hương A	STEM - Trang L	LS&ĐL(S) - Thủy S	NN1 - Trang A	TANN - Thảo A	VĂN - Đ. Nga	HĐTN - Ngọc L	STEM - Huyền S	VĂN - Vân V	TOÁN (B2) - Âu	LS&ĐL(Đ) - Dung Đ	GDTC - Mạnh	HĐTN - Đào	HĐTN - L. Dung	HĐTN - Thục	HĐTN - Đ. Thủy A	KHTN(H) - Bích	

* Chiều thứ Năm hành tuần (Từ 15h30): Tuần 1: Hộp HDSP; Tuần 3: Hộp GVCN; Tuần 2,4: Sinh hoạt các Tổ nhóm chuyên môn

* Thực hiện Bồi dưỡng HSG 8 : Thực hiện Tiết 1,2 (Chiều thứ Năm - hàng tuần) - Công tác phụ đạo HS yếu kém: Thực hiện 2 tiết Chiều thứ Năm (tuần 1/VĂN-tuần 3/TOÁN) --> khi có Kế hoạch chi tiết